TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L H** **TỈNH V L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:98/2023/HS-ST
Ngày 25/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L H- TỈNH V L

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Trí Trường

Các Hội thẩm nhân dân - Bà Trần Thị Tuyết Nga
- Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện L H - tỉnh V L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L H tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Diễm Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Dương Đức N**, sinh ngày 01/9/1982. Tại tỉnh **B T**.

- Nơi cư trú: ấp Tân N, xã Tân P, huyện C T, tỉnh **B T**.

- Nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Cha: Dương Văn T, sinh năm 1954 (chết); Mẹ: Mai Thị X, sinh năm 1955; Anh, chị, em ruột: 03 người (lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1991)

Tiền án: Ngày 17/6/2003 bị Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo quy định điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung 2009. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/3/2006 nhưng chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự.

Tiền sự: Ngày 24/5/2023 bị Công an xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành nộp phạt ngày 25/5/2023.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2023 đến nay có mặt tại toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Đức N bắt đầu sử dụng ma túy vào năm 2021, loại ma túy N sử dụng là Methamphetamine. Nguồn gốc ma túy trước đây N sử dụng là của người bạn tên D không rõ nhân thân cho.

Vào khoảng 15 giờ ngày 01/6/2023, Dương Đức N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71B1-121.26 đi từ nhà của N thuộc ấp Tân Nam, xã Tân Phú, huyện C T đến khu vực ấp Tân Đông, xã Tân Phú, huyện C T, tỉnh **B T** mua của người nam thanh niên không rõ nhân thân với số tiền 1.000.000đ ma túy đá. Sau khi đưa tiền thì người nam thanh niên giao cho N 02 bịch ny lon màu trắng bóp miệng viền màu xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng. Nhận ma túy xong, N cất giấu 02 bịch ma túy vào trong túi xách trước ngực và điều khiển xe đi qua phà đình Khao phía bờ sông thuộc địa phận xã Thanh Đức, huyện L H, tỉnh V L để gặp người bạn có nick Zalo "Bất cần đời" do N đã hẹn trước đó. Khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, N điều khiển xe đến khu vực ấp Thanh Mỹ 1, xã Thanh Đức, huyện L H, tỉnh V L thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L H phối hợp với Công an xã Thanh Đức tuần tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ: 02 bịch nylon màu trắng viền màu xanh bóp miệng bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 xe môtô biển kiểm soát 71B1-121.26 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max số IMEI 3574143521962 kèm sim điện thoại số 0788.937324 (số seri sim DD7T76TTQGT).

Căn cứ vào kết luận giám định số: 371/KL-KTHS ngày 04/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V L kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 02 bịch nylon được niêm phong trong phong bì gửi giám định thu giữ của Dương Đức N là ma túy, có khối lượng 1,2036 (một phẩy hai không ba sáu) gam loại Methamphetamine.

Riêng đối với hành vi của người nam thanh niên bán ma túy cho Dương Đức N. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L H phối hợp với Công an huyện C T, tỉnh **B T** xác minh làm rõ. Khi nào xác định được đối tượng xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 100/CT-VKS, ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H truy tố bị cáo Dương Đức N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến kiểm sát viên tại tòa: Bảo lưu quan điểm bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Đức N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Đề nghị: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu huỷ bỏ chất ma tuý còn lại sau giám định.

Xe môtô biển kiểm soát 71B1-121.26 do Dương Đức N đứng tên và chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên giao trả cho bị cáo.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến bị cáo tại tòa: Bị cáo sử dụng chất ma tuý. Chất ma tuý bị thu giữ là của bị cáo mua để sử dụng. Chiều ngày 01/6/2023 bị cáo đã bị bắt quả tang cùng chất ma tuý. Bị cáo có chứng kiến việc cơ quan công an cân chất ma tuý là 1.2036gram ma tuý đá. Bị cáo không có khiếu nại quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Lời trình bày sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ bị cáo đã sai xin cho bị cáo sớm về lo cho gia đình. Bị cáo rất ăn năn, mẹ bị cáo chỉ sống có một mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tất cả các quyết định, hành vi tố tụng, thủ tục từ giai đoạn phát hiện tội phạm đến điều tra, truy tố bị cáo. Các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự không có khiếu nại từ phía người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Dương Đức N khai nhận, chất ma tuý bị thu giữ trên người bị cáo là của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo đã phù hợp với vật chứng

của vụ án, phù hợp với kết luận giám định chất ma tuý của cơ quan có thẩm quyền; Là trường hợp phạm tội quả tang. Cáo trạng số 100/CT-VKSLH, ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H truy tố bị cáo Dương Đức N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2.2] Ma túy là loại chất do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép đều vi phạm pháp luật; Là loại chất có ảnh hưởng rất xấu đến đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm. Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo đã bị xử lý về hành vi sử dụng chất ma tuý, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện, cho thấy bị cáo có thái độ xem thường pháp luật. Với tình hình tội phạm về chất ma tuý ngày càng gia tăng, phức tạp ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường của mọi người gây mất trật tự xã hội. Việc xử lý nghiêm minh đối với bị cáo là cần thiết để lập lại trật tự chung.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo có thật thà khai nhận, thái độ bị cáo t khẩn. Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Đối với tình tiết bị cáo xin giảm nhẹ do chấn thương sọ não. Tình tiết này không có ý nghĩa đối với vụ án Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Chất ma tuý còn lại sau giám định phải bị tịch thu, huỷ bỏ. Chiếc xe mô tô biển số 71B1-121.26 và chiếc điện thoại của bị cáo chưa có căn cứ xác định là phương tiện phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo.

[2.6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không có động cơ lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.7] Quan điểm của kiểm sát viên tại tòa có cơ sở nên được chấp nhận.

[2.8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Dương Đức N** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Dương Đức N** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu huỷ bỏ một phong bì niêm phong số 371-KL/KTHS ngày

04/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an V L bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định.

Giao trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max số IMEI 3574143521962 kèm sim điện thoại số 0788.937324 (số seri sim DD7T76TTQGT) và 01(một) xe môtô biển số 71B1-121.26 (loại xe Air Blade màu đỏ).

Các tài sản trên chi cục thi hành án dân sự huyện L H đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và chi cục thi hành án dân sự huyện L H.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Dương Đức N nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Trường

Nơi nhận:
- TAT;
- VKS. H,T ;
- CC. THA H;
-Sở Tư pháp;
-CQCSĐT L H;
-Phòng H sơ CAVL;
- Bị cáo;
-UBND xã Tân Phú, C T, BT;
-Nhà tạm giữ L H;